

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIA - RƯỢU - NGK



HABECO
Balpac Jsc.

TẬP TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Tháng 04 năm 2026

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (BALPAC) và các quy chế quản lý nội bộ liên quan,

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của BALPAC, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban Tổ chức Đại hội xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức Đại hội như sau:

1. Trật tự của Đại hội:

- Cổ đông hoặc người đại diện khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức quy định;
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
- Giữ trật tự trong phòng họp. Tắt điện thoại di động hoặc để chế độ rung.

2. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

2.1 Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội được thảo luận và lấy biểu quyết công khai của ĐHĐCĐ bằng cách giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện cổ đông.

- Thẻ biểu quyết do Ban tổ chức đại hội phát trực tiếp cho cổ đông tại đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2.2 Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội;

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu hoặc Thư ký hội nghị sẽ đánh dấu cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết;

- Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu hoặc Thư ký đại hội sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

2.3 Thẻ lệ biểu quyết:

- 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông, tổng số cổ phần của BALPAC là 2.000.000 (Hai triệu) cổ phần phổ thông, tương đương 2.000.000 (Hai triệu) phiếu biểu quyết.

3. Nguyên tắc thảo luận tại Đại hội:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phải đăng ký với Chủ tọa;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp và bố trí cho cổ đông phát biểu ý kiến trong đại hội.
- Trên cơ sở câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

4. Trách nhiệm của Chủ tọa:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội, quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5. Trách nhiệm của Thư ký Đại hội:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;

- Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

6. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự họp: CCCD hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

- Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử và các tài liệu khác liên quan;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội;

7. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Xác định chính xác kết quả kiểm phiếu và kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

- Thông báo cho Đại hội kết quả biểu quyết;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

8. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi chép và lưu trữ theo luật định. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông sẽ được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của BALPAC. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: TH.

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Quang Thanh

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ ỨNG CỬ, BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (sau đây gọi tắt là **Công ty** hoặc **BALPAC**) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2026-2031) theo các nội dung dưới đây:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty.

2. Các ứng viên tham gia ứng cử bầu vào thành viên HĐQT/BKS có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Quy chế này.

3.- Các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt bởi Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam) có quyền bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS của Công ty.

II. QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS

1. Thành phần và nhiệm kỳ HĐQT/BKS

- Số lượng thành viên HĐQT đề cử: 01 người.
- Nhiệm kỳ thành viên HĐQT: 05 năm.
- Số lượng ứng cử thành viên HĐQT/BKS: Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT/BKS

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Thủ tục đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS

a) Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên HĐQT/BKS theo Điều lệ Công ty được quyền ứng cử, đề cử trước 03 ngày làm việc trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

b) Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 06 tháng có quyền gộp biểu quyết của từng người với nhau để đề cử các ứng viên vào HĐQT/BKS với quy định chi tiết như sau:

+ Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

+ Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

+ Từ 30% tổng số cổ phần trở lên có quyền biểu quyết được đề cử đủ (03) ứng viên;

c) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT/BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT/BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm số ứng viên còn lại và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua (ứng viên được HĐQT/BKS đương nhiệm đề cử thêm phải đủ tiêu chuẩn tại khoản 2 mục II Quy chế này).

4. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/thành viên BKS

- Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS bao gồm:

+ Phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS.

+ Lý lịch trích ngang ứng viên HĐQT/BKS.

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS phải được gửi về trụ sở Công ty trước 17^h30' ngày 10/4/2026 theo địa chỉ sau:

Phòng Tổng hợp - Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Địa chỉ: Số 38 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Số điện thoại: (+84)2253837257; Hotline: (+84)909916185

Website: www.balpac.com.vn

Email: balpac@habeco.com.vn

III. HƯỚNG DẪN CÁCH THỨC BẦU THÀNH VIÊN HĐQT/BKS

1. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT/BKS

a) Việc bầu thành viên HĐQT/BKS được thực hiện tại Đại hội theo phương thức bầu phổ thông đầu phiếu với hình thức bỏ phiếu kín.

b) Phương thức bầu phổ thông đầu phiếu: mỗi cổ đông/đại diện ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

c) Cổ đông có quyền bầu hết hoặc một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình cho các ứng cử viên.

2. Phiếu bầu và cách thức ghi phiếu bầu

a) Mỗi cổ đông/đại diện ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát một Phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS theo mã số cổ đông đăng ký tham dự.

b) Phiếu bầu được đóng dấu treo của Công ty, trên mỗi phiếu bầu có tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền, tổng số quyền biểu quyết tối đa được tính theo nguyên tắc bầu phổ thông đầu phiếu. Khi cổ đông/đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra các thông tin trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

c) Cổ đông/đại diện ủy quyền phải viết đầy đủ các thông tin được yêu cầu trên phiếu bầu.

3. Phiếu bầu không hợp lệ

- a) Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- b) Phiếu bầu không được cổ đông/đại diện ủy quyền viết đầy đủ các thông tin được yêu cầu.
- c) Phiếu bầu rách nát, có tẩy xoá, sửa chữa nội dung, có tên những người không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất đề cử và ứng cử trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- d) Phiếu bầu tích chọn cả ô Đồng ý lẫn ô Không đồng ý hoặc không tích chọn cả hai ô.
- đ) Phiếu bầu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- e) Những phiếu bầu không hợp lệ sẽ không có giá trị và sẽ được Ban tổ chức loại trừ khi kiểm phiếu.

4. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

4.1 Ban Kiểm phiếu

- a) Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.
- b) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT/BKS.

c) Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Hướng dẫn phương thức bỏ phiếu.
- + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu.
- + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu.
- + Tổ chức kiểm phiếu.
- + Lập Biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

d) Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và tính bảo mật trong quá trình kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước Đại hội về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó niêm phong phiếu bầu cử, bàn giao dữ liệu liên quan đến bầu cử cho Chủ tọa Đại hội.

4.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a) Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Ban kiểm phiếu hoàn tất thủ tục hướng dẫn phương thức bỏ phiếu.
- c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

4.3 Nguyên tắc trúng cử

a) Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

b) Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4.4 Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

a) Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT/BKS.

b) Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

c) Những khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là cơ sở pháp lý cho trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT/BKS Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban tổ chức ĐH;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT
TP. HẢI PHÒNG
Nguyễn Quang Thanh

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Kính thưa: - Quý vị đại biểu;
- Hội đồng quản trị;
- Quý vị cổ đông.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc, tôi xin báo cáo ĐHCĐ các nội dung về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

I. Tình hình hoạt động năm 2025:

1. Khó khăn:

Lĩnh vực sản xuất chính của Công ty là sản xuất nắp chai kim loại, phụ trợ cho ngành bia và nước giải khát, do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gắn liền với tình hình tiêu thụ bia của các khách hàng, đặc biệt là bia chai. Trong bối cảnh thị trường bia trong nước có nhiều biến động, sản lượng tiêu thụ bia chai của các doanh nghiệp sản xuất bia có sự biến động nhất định, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu sử dụng nắp chai - sản phẩm chủ lực của Công ty.

Trong năm 2025, thị trường bia nói chung và phân khúc bia chai nói riêng tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, cụ thể:

+ Tác động từ các chính sách kiểm soát đồ uống có cồn và định hướng điều chỉnh thuế tiêu thụ đặc biệt.

Việc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát nồng độ cồn khi tham gia giao thông đã tác động đáng kể đến hành vi tiêu dùng của người dân, đặc biệt đối với phân khúc tiêu thụ bia tại nhà hàng, quán ăn và các hoạt động giao lưu, tiếp khách. Bên cạnh đó, định hướng điều chỉnh tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với đồ uống có cồn trong những năm tới cũng được dự báo sẽ tạo thêm áp lực đối với thị trường bia. Theo lộ trình đã được thông qua, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với bia có thể được điều chỉnh tăng dần từ mức 65% hiện nay lên khoảng 70% vào năm 2027 và tiếp tục tăng trong các năm tiếp theo nhằm hạn chế tiêu thụ đồ uống có cồn.

Những yếu tố này đã và đang tác động đến tâm lý tiêu dùng, khiến tốc độ tăng trưởng của thị trường bia có xu hướng chậm lại so với giai đoạn trước.

+ Tốc độ tăng trưởng của thị trường bia có dấu hiệu chững lại

Theo các báo cáo thị trường, tổng sản lượng tiêu thụ bia tại Việt Nam trong những năm gần đây có xu hướng tăng trưởng chậm hơn so với giai đoạn trước. Dự báo trong năm 2026, tổng sản lượng bia có thể chỉ đạt khoảng 4,15 tỷ lít, giảm so với mức khoảng 4,6 tỷ lít của các năm trước, phản ánh sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng và tác động của các yếu tố chính sách.

Mặc dù Việt Nam vẫn nằm trong nhóm các quốc gia tiêu thụ bia lớn trên thế giới với khoảng 4,15 tỷ lít tiêu thụ mỗi năm, nhưng tốc độ tăng trưởng của thị trường đang có dấu hiệu chậm lại khi người tiêu dùng có xu hướng tiêu dùng có chọn lọc hơn.

Điều này dẫn đến việc các doanh nghiệp sản xuất bia phải điều chỉnh kế hoạch sản xuất và tiêu thụ, qua đó ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng bao bì và vật tư phục vụ sản xuất bia.

+ Biến động giá nguyên vật liệu và tỷ giá ngoại tệ

Nguyên vật liệu chính phục vụ sản xuất nắp chai kim loại của Công ty là thép mạ nhập khẩu, do đó chịu ảnh hưởng trực tiếp từ biến động giá nguyên vật liệu trên thị trường quốc tế cũng như biến động tỷ giá ngoại tệ. Trong bối cảnh giá nguyên vật liệu và chi phí vận chuyển quốc tế còn nhiều biến động, chi phí đầu vào của Công ty có xu hướng tăng trong khi giá bán sản phẩm chịu áp lực cạnh tranh từ thị trường. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Cạnh tranh ngày càng gay gắt trong ngành bia và ngành bao bì kim loại

Thị trường bia Việt Nam hiện có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước như SABECO, HABECO, Heineken và Carlsberg, cùng với sự xuất hiện ngày càng nhiều của các thương hiệu bia mới và các dòng bia cao cấp, bia thủ công. Trong bối cảnh nhu cầu thị trường tăng trưởng chậm, các doanh nghiệp bia buộc phải tăng cường cạnh tranh về giá bán, thị phần và hệ thống phân phối.

Đồng thời, trong lĩnh vực sản xuất nắp chai kim loại, Công ty không chỉ phải cạnh tranh với các đơn vị sản xuất trong nước mà còn phải cạnh tranh với nguồn sản phẩm nhập khẩu từ nước ngoài với giá thành cạnh tranh, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

+ Sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng đồ uống

Sau giai đoạn dịch bệnh và cùng với sự thay đổi trong lối sống của người tiêu dùng, xu hướng tiêu dùng đồ uống đang có sự dịch chuyển theo hướng ưu tiên các sản phẩm tiện lợi và phù hợp với lối sống hiện đại. Trong đó, một bộ phận người tiêu dùng có xu hướng sử dụng các sản phẩm bia lon hoặc các loại đồ uống khác thay cho các sản phẩm bia chai truyền thống.

Xu hướng này phần nào làm giảm tỷ trọng tiêu thụ bia chai trong cơ cấu sản phẩm của các hãng bia, từ đó tác động trực tiếp đến nhu cầu sử dụng nắp chai sản phẩm chủ lực của Công ty.

Trong bối cảnh trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Tuy nhiên, với kinh nghiệm hoạt động nhiều năm trong lĩnh vực sản xuất bao bì phục vụ ngành bia - rượu - nước giải khát, cùng với việc duy trì mối quan hệ hợp tác ổn định với các khách hàng truyền thống trong ngành bia, Ban Điều hành Công ty sẽ tiếp tục chủ động triển khai các giải pháp quản trị chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, đồng thời tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường tiêu thụ nhằm đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và bền vững trong thời gian tới.

2. Thuận lợi:

Bên cạnh những khó khăn nêu trên, trong năm 2025, Công ty vẫn có một số yếu tố thuận lợi quan trọng làm nền tảng để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, cụ thể:

+ Tiếp tục duy trì thị trường tiêu thụ ổn định với khách hàng truyền thống

Công ty tiếp tục là đơn vị cung cấp nắp chai kim loại cho HABECO với sản lượng tiêu thụ cơ bản được duy trì ổn định. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng giúp Công ty đảm bảo duy trì quy mô sản xuất, ổn định doanh thu và tạo nền tảng cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thị trường bia có nhiều biến động.

+ Giữ vững và từng bước mở rộng thị phần tại các doanh nghiệp bia địa phương

Bên cạnh khách hàng truyền thống, Công ty tiếp tục duy trì cung cấp sản phẩm nắp chai cho một số doanh nghiệp sản xuất bia địa phương, đồng thời từng bước mở rộng thị trường đối với các doanh nghiệp trước đây sử dụng sản phẩm nắp chai nhập khẩu. Việc từng bước thay thế sản phẩm nhập khẩu bằng sản phẩm sản xuất trong nước góp phần giúp Công ty duy trì và mở rộng thị phần, đồng thời bù đắp một phần sản lượng tiêu thụ bị biến động tại một số khách hàng hiện hữu.

+ Uy tín và kinh nghiệm hoạt động lâu năm trong ngành sản xuất nắp chai kim loại

Trải qua nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nắp chai phục vụ ngành bia - rượu - nước giải khát, Công ty đã xây dựng được uy tín và thương hiệu nhất định trên thị trường. Kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và khả năng đáp ứng yêu cầu theo xu thế của các doanh nghiệp sản xuất bia là những lợi thế quan trọng giúp Công ty duy trì vị thế và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Hệ thống khách hàng ổn định trong chuỗi cung ứng ngành bia

Công ty đã thiết lập và duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài với các doanh nghiệp sản xuất bia trong nước. Việc duy trì được hệ thống khách hàng ổn định trong chuỗi cung ứng ngành bia giúp Công ty có điều kiện chủ động hơn trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất, đồng thời giảm thiểu rủi ro về thị trường tiêu thụ trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gia tăng.

+ Công tác quản trị, điều hành được duy trì ổn định

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và kịp thời của Hội đồng quản trị trong việc định hướng chiến lược phát triển, điều hành sản xuất kinh doanh và tháo gỡ các khó khăn phát sinh. Ban Điều hành Công ty tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý và điều hành, góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định và hiệu quả.

+ Đội ngũ người lao động ổn định, gắn bó với doanh nghiệp

Tập thể người lao động của Công ty có tinh thần đoàn kết, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, có kinh nghiệm và tay nghề kỹ thuật phù hợp với đặc thù sản xuất của Công ty. Người lao động luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, góp phần đảm bảo chất lượng sản phẩm và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Nền tảng sản xuất và kinh nghiệm quản trị chi phí

Trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, Công ty đã tích lũy được kinh nghiệm trong công tác tổ chức sản xuất, quản lý chi phí và sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có. Đây là yếu tố quan trọng giúp Công ty có khả năng thích ứng với những biến động của thị trường và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

Về cơ bản, với những khó khăn và thuận lợi nêu trên, Ban Điều hành Công ty xác định mục tiêu trong năm 2026 tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo hiệu quả, có lợi nhuận và bảo toàn, phát triển vốn của Công ty, đồng thời từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế của Công ty trên thị trường.

3. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2025:

Kết thúc năm 2025, kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty so với kế hoạch năm và cùng kỳ năm 2024 đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	% so với CK	% so với KH
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	48,306	42,032	38,411	79,52	91,39
Doanh thu SXCN	Tỷ đồng	41,885	35,969	32,117	76,68	89,29

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	% so với CK	% so với KH
Doanh thu dịch vụ, khác	Tỷ đồng	6,421	6,063	6,294	98,02	103,81
Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Tr. nắp	353	300	265	75,07	88,33
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,519	3,900	3,765	68,22	96,54
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,871	0,801	1,969	105,24	245,82
Thu nhập BQ NLD/tháng	Tr. đồng	13,678	11,324	14,160	103,52	125,04
Lao động bình quân	Người	25,42	25,50	25,00	98,35	98,04
Mức cổ tức (dự kiến năm 2025)	%	5,0	2,0	3,5	70,00	175,00

Theo đó, tổng doanh thu năm 2025 đạt 38,411 tỷ đồng, bằng 91,39% kế hoạch năm và bằng 79,52% so với thực hiện năm 2024. Trong đó, doanh thu sản xuất công nghiệp đạt 32,117 tỷ đồng, bằng 89,29% kế hoạch và bằng 76,68% so với cùng kỳ, tương đương với mức giảm của sản lượng tiêu thụ nắp chai trong năm.

Sản lượng tiêu thụ nắp chai đạt 265 triệu nắp, bằng 88,33% kế hoạch năm và bằng 75,07% so với thực hiện năm 2024. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu tiêu thụ bia chai của các khách hàng giảm trong bối cảnh thị trường bia gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, doanh thu dịch vụ và các hoạt động khác đạt 6,294 tỷ đồng, vượt 3,83% kế hoạch năm, góp phần hỗ trợ kết quả chung của Công ty.

Nộp ngân sách Nhà nước năm 2025 đạt 3,765 tỷ đồng, bằng 96,54% kế hoạch năm.

Mặc dù doanh thu và sản lượng tiêu thụ giảm so với cùng kỳ, song nhờ thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 1,969 tỷ đồng, vượt 145,82% kế hoạch năm và tăng 5,24% so với thực hiện năm 2024.

Thu nhập bình quân người lao động tăng 3,52% so với cùng kỳ, góp phần đảm bảo đời sống và tạo động lực làm việc cho người lao động.

Trên cơ sở kết quả đạt được, Công ty dự kiến trình Đại hội cổ đông mức chi trả cổ tức năm 2025 là 3,5%, cao hơn so với kế hoạch 2,0% đã đề ra, qua đó tiếp tục đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, doanh nghiệp và người lao động.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và giải pháp thực hiện:

1. Tình hình chung:

Bước sang năm 2026, hoạt động của ngành bia nói chung và phân khúc bia chai nói riêng tiếp tục chịu tác động bởi nhiều yếu tố bất lợi từ môi trường kinh tế, chính sách quản lý và sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng. Đây là những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng ngành bia, trong đó có các doanh nghiệp sản xuất bao bì phục vụ ngành bia - rượu - nước giải khát như BALPAC.

Trước hết, ngành bia đang chịu áp lực từ các định hướng chính sách quản lý đối với đồ uống có cồn ngày càng chặt chẽ, bao gồm việc tiếp tục triển khai các quy định về phòng, chống tác hại của rượu bia và các biện pháp kiểm soát nồng độ cồn khi tham gia giao thông. Đồng thời, lộ trình điều chỉnh thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các sản phẩm bia, rượu trong những năm tới được dự báo sẽ tiếp tục tạo áp lực lên giá bán sản phẩm và sức tiêu thụ của thị trường. Những yếu tố này đã và đang tác động đáng kể đến hành vi tiêu dùng, khiến tốc độ tăng trưởng của thị trường bia trong nước có xu hướng chậm lại so với giai đoạn trước.

Bên cạnh đó, bối cảnh kinh tế vĩ mô vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, trong khi sức mua của thị trường phục hồi chưa thực sự mạnh mẽ. Người tiêu dùng có xu hướng thận trọng hơn trong chi tiêu, đặc biệt đối với các sản phẩm không thiết yếu.

Chiến tranh Trung Đông nổ ra và vẫn đang tiếp diễn căng thẳng làm cho giá dầu tăng, cước vận chuyển tăng, chi phí logistics tăng ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm nắp chai của Công ty.

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất bao bì phục vụ ngành bia - rượu - nước giải khát, trong đó sản phẩm nắp chai là một trong những sản phẩm chủ lực, hoạt động sản xuất và tiêu thụ của Công ty có mối liên hệ trực tiếp với sản lượng sản xuất và tiêu thụ bia chai của các hãng bia trong nước. Do đó, những biến động và khó khăn của ngành bia, đặc biệt trong phân khúc bia chai, sẽ có tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm nắp chai, qua đó ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất, tiêu thụ cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2026.

Với bối cảnh trên, Ban điều hành Công ty đã xây dựng và trình Đại hội xem xét, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 phù hợp với thực tế như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2025	KH 2026	% KH/TH
Tổng doanh thu	Triệu đồng	38.411	40.820	106,27%
Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Triệu nắp	265	270	101,89%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.969,79	805,45	40,91%
Mức cổ tức	%	3,5	2,0	57,14%

2. Giải pháp thực hiện:

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn của thị trường và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025, để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Ban điều hành Công ty xác định tập trung triển khai một số nhóm giải pháp chủ yếu sau:

2.1. Nhóm giải pháp về công tác quản trị, điều hành

* Với tình hình chiến tranh Trung Đông vẫn đang tiếp diễn cần chủ động trong việc dự trữ NVL tồn kho để đảm bảo không bị thiếu hoặc nhờ nguồn cung NVL. Tăng nhanh vòng quay vốn lưu động để sử dụng vốn có hiệu quả và đạt được doanh thu tài chính tốt nhất.

* Kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên vật liệu, vật tư để tiết kiệm chi phí ở các bộ phận từ quản lý, hành chính đến sản xuất.

* Tổ chức huấn luyện tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ đối với người lao động cũng như cán bộ quản lý.

* Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ để phục vụ cho nhân lực kế cận trong giai đoạn tiếp theo của Công ty.

* Chủ động xây dựng và điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh linh hoạt, phù hợp với tình hình thị trường và nhu cầu của khách hàng; đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.

2.2. Nhóm giải pháp về thị trường và tiêu thụ sản phẩm

* Tiếp tục duy trì và củng cố quan hệ hợp tác với các khách hàng truyền thống, đặc biệt là các đơn vị sản xuất bia trong hệ thống, nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ ổn định cho sản phẩm nắp chai của Công ty.

* Chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường, tiếp cận các khách hàng mới trong lĩnh vực sản xuất bia và đồ uống đóng chai nhằm bù đắp phần sản lượng tiêu thụ bị giảm do biến động của thị trường bia chai.

* Khai thác tối đa lợi thế sẵn có về cơ sở hạ tầng để khai thác và kinh doanh dịch vụ.

2.3. Nhóm giải pháp về sản xuất và kỹ thuật

* Tổ chức điều hành sản xuất hợp lý, đảm bảo khai thác hiệu quả năng lực thiết bị hiện có; duy trì hoạt động sản xuất ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

* Tăng cường quản lý kỹ thuật, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và quy trình sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của khách hàng.

* Thực hiện rà soát, điều chỉnh định mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng phù hợp với thực tế sản xuất nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

* Tiếp tục duy trì và thực hiện hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; đồng thời nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất lao động và kéo dài tuổi thọ thiết bị.

2.4. Nhóm giải pháp về tài chính và hiệu quả hoạt động

* Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, thực hành tiết kiệm trong toàn Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

* Chủ động theo dõi, phân tích các yếu tố chi phí đầu vào, đặc biệt là giá nguyên vật liệu và biến động tỷ giá, để có các giải pháp điều hành phù hợp nhằm hạn chế tác động bất lợi đến hiệu quả hoạt động của Công ty.

* Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước; đồng thời đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, cổ đông và người lao động.

2.5. Định hướng điều hành

Với các nhóm giải pháp nêu trên, Ban điều hành Công ty xác định mục tiêu xuyên suốt trong năm 2026 là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và giải pháp thực hiện kính trình Đại hội.

Thay mặt cho Ban điều hành Công ty, xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của quý vị cổ đông, sự đoàn kết và trách nhiệm trong công việc của tập thể người lao động đã cùng Ban điều hành đi qua năm 2025 với rất nhiều khó khăn. Sự ủng hộ và cam kết gắn bó lâu dài của Quý vị cổ đông sẽ là động lực để chúng tôi hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 sẽ được Quý vị thông qua trong Đại hội này.

Xin trân trọng cảm ơn quý vị đã lắng nghe và hân hạnh đón nhận ý kiến tham gia góp ý xây dựng của Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc quý vị cổ đông sức khoẻ, may mắn và thành công.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.



Đoàn Thị Thu Huyền

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính thưa: - Quý vị cổ đông;
- Quý vị đại biểu.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

1. Thù lao kiêm nhiệm:

Quý thù lao kiêm nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước và Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.

2. Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác:

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 18/4/2025 về việc phê duyệt phương án xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 09/01/2026 của Hội đồng quản trị thông qua quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác đảm bảo đúng, đủ và tuân thủ quy định tại Quy chế trả thu nhập cũng như các quy định quản lý nội bộ, quy định của pháp luật. Mức chi cụ thể đã được ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2025.

II. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức 7 phiên họp (định kỳ hàng Quý và đột xuất), ban hành 7 Nghị quyết, trong đó có các quyết định quan trọng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

III. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Tính đến ngày báo cáo, Công ty chưa có các giao dịch trên.

IV. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị (nếu có).

Căn cứ Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020, BALPAC tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc. Đối với doanh nghiệp hoạt động theo mô hình này không có quy định bắt buộc về thành viên Hội đồng quản trị độc lập. BALPAC không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

V. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có).

Căn cứ tình hình thực tế sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

VI. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và người điều hành, quản lý khác.

1. Đối với Ban điều hành: Hội đồng quản trị luôn quan tâm sâu sát đến các mặt hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra các chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị được Ban điều hành thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai đồng bộ, nhất quán và có hiệu quả, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

2. Đối với Giám đốc: thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Giám đốc đã tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

3. Đối với người điều hành, quản lý khác: Các bộ phận, thành viên Ban điều hành khác thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công. Các cán bộ quản lý đều làm việc có tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công tác lãnh đạo và quản lý điều hành.

VII. Một số hoạt động của Hội đồng quản trị trong Quý I/2026.

Trong Quý I/2026, Hội đồng quản trị đã có 03 phiên họp để kịp thời giải quyết những nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh. Việc giám sát đối với Giám đốc và người điều hành, quản lý khác tiếp tục được Hội đồng quản trị quán triệt đến các thành viên, đảm bảo phối hợp có những quyết sách kịp thời, sát với thực tế sản xuất và môi trường kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 phù hợp với thực tế trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

VIII. Các kế hoạch trong tương lai.

1. Phương hướng

Trong bối cảnh thị trường bia và ngành bao bì kim loại tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ yếu tố chính sách, biến động chi phí đầu vào và sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng, Hội đồng quản trị xác định định hướng xuyên suốt trong thời gian tới là:

* Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn và hiệu quả, phù hợp với quy mô và năng lực thực tế của Công ty;

* Tăng cường năng lực thích ứng trước các biến động của thị trường, đặc biệt là biến động về nguyên vật liệu, tỷ giá và nhu cầu tiêu thụ bia chai;

* Từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế của Công ty trong chuỗi cung ứng ngành bia - rượu - nước giải khát;

* Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, cổ đông và người lao động.

2. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện các định hướng nêu trên, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo và giám sát Ban điều hành triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

a) Nhóm giải pháp về quản trị, điều hành

* Chỉ đạo xây dựng cơ chế điều hành linh hoạt, bám sát diễn biến thị trường, đặc biệt trong công tác cân đối nguyên vật liệu, dự trữ hợp lý nhằm hạn chế rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng;

* Tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị chi phí toàn diện, siết chặt định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu trong toàn Công ty;

* Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ kế cận đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài;

* Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động, rút ngắn vòng quay vốn, cải thiện hiệu quả tài chính.

b) Nhóm giải pháp về thị trường và tiêu thụ

* Tiếp tục củng cố, duy trì mối quan hệ hợp tác với các khách hàng truyền thống, đặc biệt là các đơn vị trong hệ thống ngành bia, nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ ổn định;

* Chỉ đạo mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới trong lĩnh vực đồ uống đóng chai và các phân khúc có tiềm năng, từng bước giảm phụ thuộc vào một số khách hàng lớn;

* Khai thác hiệu quả các tài sản, hạ tầng hiện có để gia tăng nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất chính.

c) Nhóm giải pháp về sản xuất và kỹ thuật

* Tổ chức sản xuất hợp lý, khai thác tối đa công suất thiết bị hiện có, đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng;

* Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm từ đầu vào đến đầu ra, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO;

* Chỉ đạo rà soát, tối ưu hóa định mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng nhằm tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất;

* Khuyến khích nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động và kéo dài tuổi thọ thiết bị.

d) Nhóm giải pháp về tài chính và hiệu quả hoạt động

* Tăng cường giám sát công tác tài chính, đảm bảo quản lý chặt chẽ chi phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực;

* Chủ động theo dõi, phân tích biến động giá nguyên vật liệu, tỷ giá và các yếu tố đầu vào để có giải pháp điều hành phù hợp;

* Đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đồng thời duy trì chính sách cổ tức hợp lý và ổn định;

* Nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện các chỉ tiêu tài chính theo hướng bền vững.

đ) Công tác giám sát và quản trị rủi ro

* Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;

* Chủ động nhận diện và kiểm soát các rủi ro liên quan đến thị trường, tài chính, nguyên vật liệu và pháp lý;

* Đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ.

Trên đây là báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

Kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, rất mong nhận được các ý kiến tham gia đóng góp vì sự phát triển của doanh nghiệp và lợi ích của các nhà đầu tư.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Thanh

Hải Phòng, ngày 15 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa: - Quý vị đại biểu;
- Hội đồng quản trị;
- Quý vị cổ đông.

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Bia -Rượu - Nước giải khát;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bao bì Bia -Rượu - Nước giải khát (sau đây gọi tắt là Công ty) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ("ĐHĐCĐ") kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2025 với các nội dung như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2025:

1. Thành phần Ban Kiểm soát Công ty:

- Bà Hà Thị Giang: Trưởng Ban Kiểm soát.
- Ông Nguyễn Như Khuê: Thành viên Ban Kiểm soát.
- Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh: Thành viên Ban Kiểm soát.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 02 phiên với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Ban Kiểm soát. Các nội dung trọng tâm tại các cuộc họp Ban kiểm soát bao gồm:

- Tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành Công ty.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và người lao động;
- Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo năm của Công ty;
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ và bất thường của HĐQT và một số cuộc họp cần thiết của Ban Giám đốc.

3. Kết quả giám sát HĐQT và Ban điều hành trong năm 2025:

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức 07 phiên họp (định kỳ hàng Quý), ban hành 07 Nghị quyết, để xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Công ty. Nội dung

các nghị quyết chủ yếu tập trung vào việc đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh theo từng quý; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng giai đoạn 2025 - 2030; xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; phê duyệt phương án quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng; quyết định chi trả cổ tức năm 2024; ban hành một số quy chế quản lý nội bộ và xem xét các nội dung liên quan đến công tác quản trị, điều hành của Công ty.

- HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại phạm vi được uỷ quyền.

- Ban giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện báo cáo kết quả thực hiện với HĐQT.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông của Công ty:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát được HĐQT và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ, tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của HĐQT, tham gia một số cuộc họp của Ban Giám đốc.

Ban kiểm soát giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với các cổ đông, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT. Sự liên lạc, trao đổi, phối hợp giữa Ban kiểm soát và các thành viên HĐQT, Ban điều hành được tiến hành thường xuyên và thuận lợi.

II. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính năm 2025 của Công ty:

1. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA và công bố theo đúng quy định hiện hành.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập Số: 26.06.1.1/25/BCTC/NVA ngày 27/02/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán NVA với nội dung như sau:

" Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì Bia Rượu Nước giải khát tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

2. Về tình hình tài chính năm 2025 của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2024	Tại thời điểm 31/12/2025
1	Vốn lưu động ròng	25.914.540.876	26.638.768.845
2	Nhóm chỉ số về khả năng sinh lời:		
	Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE):	4,74%	5,08%

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2024	Tại thời điểm 31/12/2025
	Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA):	4,13%	4,49%
3	Nhóm chỉ số khả năng thanh toán:		
	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát:	7,80	8,68
	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn:	6,78	7,75
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh:	3,90	4,58
4	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	0,15	0,13

Tình hình tài chính của Công ty từng bước ổn định, vốn lưu động ròng luôn dương trong kỳ (tại thời điểm 31/12/2025 vốn lưu động ròng 26,6 tỷ đồng).

3. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025:

TT	Nội dung	ĐVT	CK 2024	KH 2025	TH 2025	So sánh (%)	
						TH/CK	TH/KH
1	Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Triệu nắp	353	300	265	75,07	88,33
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	48,306	42,032	38,411	79,52	91,39
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,871	0,801	1,969	105,24	245,82
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,519	3,900	3,765	68,22	96,54
5	Thu nhập BQNLD/tháng	Tr. đồng	13,678	11,324	14,160	103,52	125,04

Kết quả năm 2025, tổng doanh thu đạt 38,411 tỷ đồng, bằng 91,39% so với kế hoạch và bằng 79,52% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế đạt 1,969 tỷ đồng, vượt 145,82% kế hoạch năm và tăng 5,24% so với thực hiện năm 2024.

Ý kiến của Ban kiểm soát:

- Công ty tiếp tục tăng cường hợp tác với các đơn vị thương mại, mở rộng thị trường và tiếp cận các khách hàng mới để tăng doanh thu và lợi nhuận. Khai thác tối đa hiệu quả lĩnh vực kho bãi và kinh doanh dịch vụ.

- Kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên vật liệu đồng thời thực hiện tiết kiệm tốt các chi phí.

- Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy vai trò quản lý doanh nghiệp, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực của Công ty và tình hình thị trường.

- Ban Giám đốc tiếp tục bám sát các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty, báo cáo kết quả, tiến độ cũng như các vướng mắc khó khăn và đề xuất xin ý kiến chỉ đạo kịp thời với HĐQT.

III. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của các thành viên Ban kiểm soát.

1. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đã quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, với kết quả hoạt động như đã nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động như sau:

- Ban kiểm soát đã phát huy tốt chức năng trong việc giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản trị và điều hành Công ty.

- Hoàn thành việc thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm của công ty.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, ngoài các cuộc họp trực tiếp, Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các Kiểm soát viên qua thư điện tử.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

Thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ theo sự phân công đã được Ban kiểm soát thống nhất.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026:

Để thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo đúng quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 với những nội dung chính như sau:

- Tiếp tục tăng cường việc thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Xem xét tính hợp lý các quy chế, quy định, văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ để kịp thời đưa ra các khuyến nghị.

- Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát.

Xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng chức năng và các quý vị cổ đông đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao.

Xin kính chúc sức khỏe đến các quý vị đại biểu và quý cổ đông tham dự Đại hội.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Hà Thị Giang

Số: 21/TTr-HDQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán,
phương án phân phối lợi nhuận năm 2025,
chi trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (BALPAC),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội các công việc như sau:

I. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán NVA kiểm toán đúng quy định.

(Báo cáo tài chính đã được đăng tải trên website của Công ty)

II. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2025 của BALPAC đạt lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là **1.551.629.858** đồng.

Do vậy, Hội đồng quản trị BALPAC kính đề nghị Đại hội thông qua:

I. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

II. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2025 như sau:

	Đơn vị tính: đồng
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025:	1.658.930.400
2. Dự kiến chia cổ tức năm 2025 (mức cổ tức 3,5%):	700.000.000
3. Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
4. Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	680.000.000
5. Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	182.000.000
6. Lợi nhuận sau thuế để lại:	96.930.400

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu: TH.



Nguyễn Quang Thanh

TỔNG CÔNG TY CP
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NGK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh
và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2025	KH 2026	% KH/TH
Tổng doanh thu	Triệu đồng	38.411	40.820	106,27%
Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Triệu nắp	265	270	101,89%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.968,79	805,45	40,91%
Mức cổ tức	%	3,5	2,0	57,14%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT
TP. HẢI PHÒNG
Nguyễn Quang Thanh

Số: 23/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2026, chi trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (BALPAC),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2026, chi trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Phân phối Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2026	741.287.925	
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	96.930.400	
	- LNST chưa phân phối kỳ này	644.357.525	
1	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty <i>Trong đó:</i>	280.000.000	
1.1	Quỹ khen thưởng phúc lợi NLD, BDH	200.000.000	
1.2	Quỹ thưởng HĐQT và BKS	80.000.000	
2	Trả cổ tức năm 2026	400.000.000	
	Tỷ lệ chi trả (%)	2,0%	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	61.287.925	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: TH.



Nguyễn Quang Thanh

TỔNG CÔNG TY CP
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NGK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2026,
chi trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (BALPAC),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận năm 2026, chi trả cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ như sau:

	Đơn vị tính: đồng
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2026:	741.287.925
2. Dự kiến chia cổ tức năm 2026 (mức cổ tức 2%):	400.000.000
3. Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
4. Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	200.000.000
5. Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	80.000.000
6. Lợi nhuận sau thuế để lại:	61.287.925

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: TH.



Nguyễn Quang Thanh

TỔNG CÔNG TY CP
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NGK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 /TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v quyết toán Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025
và thông qua Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026
của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Kính trình: ĐHCĐ thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước,

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025 và Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026 của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

I. Tình hình thực hiện năm 2025

Quỹ thù lao kiêm nhiệm được thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2025: **223.200.000** đồng.

II. Thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026:

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định hiện hành và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, Hội đồng Quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch 2026 của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát như sau:

1. Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026: **219.600.000** đồng.
2. Quỹ thù lao trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

M.S. 0200159453
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT
TP. HẢI PHÒNG
Nguyễn Quang Thanh

TỔNG CÔNG TY CP
BIA - RƯỢU - NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NGK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /TTr-BKS

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị
lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát phê duyệt:

1. Danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 là các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

2. Giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các đơn vị trên và Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN


Hà Thị Giang

Số: 26 /TTr-HDQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v chấp thuận Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan

Kính trình: ĐHĐCD thường niên năm 2026

Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát;

Căn cứ việc Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) là cổ đông chiếm 68,95% vốn Công ty,

Để việc ký kết các hợp đồng, giao dịch với HABECO được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và đáp ứng được nhu cầu kinh doanh thực tế, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội nội dung sau:

1. Hợp đồng mua bán năm 2026 đã được Đại hội thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO.

(Có bản dự thảo Hợp đồng kèm theo)

3. Giao Giám đốc Công ty tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với quy định nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT
TP. HẢI PHÒNG

Nguyễn Quang Thanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số:VT/Habeco-Balpac

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017; Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 14/6/2005, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2006; Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên,

Hôm nay, ngày tháng năm, chúng tôi gồm:

Bên A: (Bên Mua) TỔNG CÔNG TY CP BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Địa chỉ : 183 Hoàng Hoa Thám, P. Ngọc Hà, TP. Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : (024) 3845 3843 Fax: (024) 3846 4549

Tài khoản : 1500201055412

Tại Ngân hàng : NN và PTNT Hà Nội

Mã số thuế : 0101376672

Người đại diện : **Ông Phạm Trung Kiên** Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số 158/GUQ - HABECO ngày 29/4/2020)

Bên B: (Bên Bán) CÔNG TY CP BAO BÌ BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT

Địa chỉ : 38 Ngô Quyền, P. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, Việt Nam.

Điện thoại : 0225 3837257

Tài khoản : 70491379

Tại Ngân hàng : Thương mại CP Á Châu, CN Duyên Hải, PGD Ngô Quyền, Hải Phòng.

Mã số thuế : 0200159453

Người đại diện : **Bà Đoàn Thị Thu Huyền** Chức vụ: Giám đốc

Hai bên cùng nhau thoả thuận thống nhất ký hợp đồng mua bán với những điều khoản và điều kiện sau:

Điều 1: LOẠI HÀNG HÓA - SỐ LƯỢNG - ĐƠN GIÁ - TRỊ GIÁ HỢP ĐỒNG

1.1 Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý cung cấp hàng hóa với số lượng và quy cách cụ thể như sau:

Tên hàng	Số lượng (cái, ±5%)	Đơn giá (chưa bao gồm VAT; VND/cái)	Thành tiền (VND; ±5%)
Nắp bia chai (các loại)			
Nắp bia chai khuyến mại (in nội dung giải thưởng, các loại)			
Cộng			
Thuế VAT 10%			
Tổng cộng			

(Bảng chữ: ...).

Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 10%, chi phí vận chuyển và các chi phí khác.

Điều 2: CHẤT LƯỢNG - QUY CÁCH - ĐÓNG GÓI

2.1 Bản tiêu chuẩn chất lượng Bao bì của Bên A (CL.02c/KT) còn hiệu lực và mẫu được ký duyệt của Bên A kèm theo là một phần không tách rời của hợp đồng này.

- 2.2 Sắt lá sản xuất nắp chai có nguồn gốc Nhật Bản.
 2.3 Mực in: Nhập từ Châu Âu hoặc Nhật Bản.
 2.4 Mọi thay đổi liên quan đến quy cách, chất lượng mẫu mã được hai Bên thống nhất thay đổi bằng văn bản mới thực hiện.
 2.5 Đóng gói theo quy định của Bên B:
 2.5.1 Số lượng 10.000 ± 10 cái/01 thùng carton, có túi nylon.
 2.5.2 Trên thùng có ghi tên sản phẩm (ký hiệu, màu sắc để nhận biết), số lượng, tên đơn vị sản xuất, ngày sản xuất.
 2.6 Mọi thay đổi liên quan đến quy cách, chất lượng, mẫu mã phải được hai Bên thống nhất bằng văn bản trước khi thực hiện.

Điều 3: THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG

3.1 Thời gian giao hàng: Từ ... đến hết **31/12/2027**.

Chi tiết yêu cầu số lượng hàng hóa và thời gian giao hàng mỗi đợt được Phòng Vật tư Nguyên liệu của Bên A gửi thông báo bằng văn bản, email hoặc fax cho Bên B ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày giao hàng.

3.2 Địa điểm giao hàng:

TÊN CÔNG TY	ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG
Nhà máy Bia Hà Nội-Mê Linh	Thôn Yên Nhân, xã Mê Linh, Hà Nội
Công ty CP Habeco-Hải Phòng	Xã An Lão, TP Hải Phòng
Công ty CP Bia Hà Nội-Hải Dương	Phố Quán Thánh, Phường Thành Đông, TP Hải Phòng
Công ty CP Habeco-ID	Đường 206, Khu CN Phố Nối A, xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên
Công ty CP Bia Hà Nội-Kim Bài	Phố Kim Bài, Xã Thanh Oai, TP. Hà Nội
Công ty CP Bia Hà Nội-Hồng Hà	Khu 1B, Phường Vân Phú, Tỉnh Phú Thọ
Công ty CP Bia Hà Nội-Thái Bình	KCN TBS Sông Trà, Phường Thái Bình, Tỉnh Hưng Yên
Công ty CP Bia Hà Nội Thanh Hóa	152 Quang Trung, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa
Công ty Bia Hà Nội Nghệ An	Khu B, Khu CN Nam Cẩm, xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An
Công ty Bia Hà Nội-Quảng Bình	Tổ dân phố 13, Phường Đồng Thuận, Tỉnh Quảng Trị

3.3 Vận chuyển: Do Bên B chịu chi phí vận chuyển.

3.4 Bốc xếp: Mỗi Bên chịu chi phí bốc xếp tại đầu kho của Bên mình.

Điều 4: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng vào tài khoản Bên B theo thông tin ghi nhận tại phần đầu Hợp đồng này.

4.2 Hồ sơ thanh toán mỗi đợt giao hàng:

4.2.1 Kết quả kiểm tra chất lượng hàng hóa bàn giao tại địa điểm giao hàng đạt tiêu chuẩn Bên A.

4.2.2 Hóa đơn GTGT của Bên B.

4.2.3 Biên bản giao nhận hàng hóa/Phiếu giao hàng.

4.3 Thời gian thanh toán:

4.3.1 Bên A thanh toán cho Bên B theo từng đợt giao hàng.

4.3.2 Việc thanh toán được Bên A thực hiện trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được đủ hồ sơ thanh toán theo khoản 4.2.

4.3.3 Nếu Bên A chậm thanh toán cho Bên B theo thời hạn trên thì Bên B có quyền yêu cầu Bên A phải chịu lãi suất thanh toán chậm là 0,02%/ngày theo giá trị thanh toán chậm nhưng không vượt quá 08% (tám phần trăm) giá trị Hợp đồng bị vi phạm.

Điều 5: TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1 Trách nhiệm của Bên A:

Nghĩa vụ về bảo đảm hợp đồng

Bên B phải bảo lãnh thực hiện Hợp đồng bằng 01% giá trị của hợp đồng cho Bên A. Số tiền tương đương ... đồng.

(Bằng chữ: ...)

Số tiền này sẽ được đảm bảo bằng bảo lãnh ngân hàng hoặc sẽ được đảm bảo bằng công nợ của Bên Bán.

Trong trường hợp Bên Bán phát sinh vi phạm hợp đồng Bên Mua có quyền giữ lại giá trị công nợ tại thời điểm vi phạm tương ứng giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng trong thời gian chờ giải quyết.

5.1.1 Tạo điều kiện mặt bằng cho Bên B cho quá trình giao nhận hàng.

5.1.2 Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B.

5.1.3 Kiểm tra chất lượng và số lượng hàng hoá theo từng đợt giao hàng. Bên A có quyền từ chối nhận hàng hóa và thanh toán nếu Bên B thực hiện công việc không đảm bảo yêu cầu, chất lượng theo quy định tại Điều 1, Điều 2 của Hợp đồng này.

5.1.4 Tuân thủ các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

5.2 Trách nhiệm của Bên B:

5.2.1 Giao hàng đúng chủng loại, số lượng, chất lượng và thời gian theo yêu cầu của Bên A.

5.2.2 Cung cấp cho Bên A chứng từ, hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp.

5.2.3 Không được tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến nhãn hiệu, hợp đồng hoặc thông tin Bên B biết được liên quan đến Bên A trong quá trình thực hiện Hợp đồng khi chưa được Bên A chấp thuận bằng văn bản.

5.2.4 Tuân thủ các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

Điều 6: TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

Khi một trong hai Bên có các hành vi vi phạm Hợp đồng (không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các cam kết theo Hợp đồng - trừ trường hợp do bất khả kháng theo quy định của pháp luật hay do lỗi trực tiếp của một Bên còn lại), Bên bị vi phạm có quyền từ chối nhận hàng hóa và/hoặc yêu cầu Bên kia sẽ phải thực hiện các chế tài sau:

6.1 Buộc thực hiện đúng cam kết trong Hợp đồng (nếu Bên bị vi phạm có yêu cầu) hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

6.2 Bên B không thực hiện đúng các điều khoản về số lượng, chất lượng, thời gian giao hàng như đã qui định trong hợp đồng thì Bên B phải chịu bồi thường toàn bộ các thiệt hại do các lỗi trên gây ra cho Bên A và chịu phạt. Tổng mức phạt tối đa không quá 8% trị giá lô hàng bị vi phạm. Bên B không giao hàng hoặc giao chậm tiến độ làm ảnh hưởng đến sản xuất của Bên A thì Bên B phải chịu phạt bằng 0,05%/ngày của giá trị phần đơn đặt hàng bị giao chậm. Tuy nhiên, không quá 08% tổng giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm. Trường hợp thời gian chậm giao hàng quá 15 ngày, Bên B chịu mức phạt là 08% tổng giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.

6.3 Trường hợp Bên B vi phạm, ngay khi hai bên ký biên bản xác định giá trị phạt vi phạm, Bên A sẽ bù trừ vào công nợ của Bên B.

6.4 Trường hợp Bên A thanh toán chậm sẽ giải quyết theo quy định tại Khoản 4.3, Điều 4.

6.5 Bồi thường thiệt hại bao gồm nhưng không hạn chế ở các chi phí mà Bên bị vi phạm đã chi ra để thực hiện Hợp đồng, những lợi ích kinh tế mà đáng lẽ một Bên sẽ đạt được nếu không có sự vi phạm của Bên kia, chi phí bồi thường cho Bên thứ ba do vi phạm Hợp đồng, chi phí thuê tư vấn, luật sư (nếu có).

6.6 Ngoài các trách nhiệm do vi phạm hợp đồng nêu trên, Bên B còn phải hoàn trả cho Bên A số tiền Bên A đã thanh toán/tạm ứng cho Bên B (nếu có). Số tiền phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại phải được Bên vi phạm thanh toán cho Bên bị vi phạm trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày hai Bên ký Biên bản xác định giá trị phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại hoặc sẽ được Bên bị vi phạm bù trừ vào công nợ Bên vi phạm (nếu có).

Điều 7: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

7.1 Khái niệm bất khả kháng được hai Bên thống nhất hiểu là các sự kiện khách quan xảy ra vượt quá tầm kiểm soát của một hoặc cả hai Bên mà có khả năng ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng, các Bên không lường trước được (như chiến tranh, bạo động, lũ lụt, bãi công...) hoặc bất cứ sự kiện nào ngoài nỗ lực kiểm soát hợp lý của một trong hai Bên, dẫn đến những thiệt hại hoặc chậm trễ thực hiện hoặc không thể thực hiện Hợp đồng này.

7.2 Khi xảy ra tình trạng bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng phải ngay lập tức và không chậm hơn 48 (bốn mươi tám) giờ phải thông báo cho Bên kia bằng văn bản về sự kiện bất khả kháng và nguyên nhân xảy ra sự kiện bất khả kháng đồng thời cam kết thực hiện tất cả các nỗ lực hợp lý để phòng tránh hoặc hạn chế đến mức tối đa ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng. Sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Bên bị ảnh hưởng, các Bên sẽ cùng bàn bạc và thống nhất phương án thực hiện hợp đồng tiếp theo.

7.3 Nếu chứng minh được trường hợp bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc vi phạm hợp đồng, bên vi phạm không phải chịu chế tài phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại nhưng bên vi phạm phải khắc phục các vi phạm theo đúng nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Riêng đối với trường hợp hàng hóa bị hư hỏng thì trách nhiệm khắc phục vi phạm là việc Bên B phải cung cấp đúng hàng hóa cho Bên A theo các tiêu chí như đã thỏa thuận tại Điều 1 hợp đồng này. Chi phí cho việc khắc phục vi phạm do bên vi phạm chịu.

Điều 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Nếu các Bên không tự giải quyết được tranh chấp thì một trong các Bên hoặc hai Bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc hai Bên phải thực hiện.

Điều 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

9.1 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày **31/12/2027**.

9.2 Hợp đồng này chấm dứt hiệu lực trong trường hợp:

9.2.1 Các Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ cam kết tại Hợp đồng và không có khiếu nại/khiếu kiện liên quan thì Hợp đồng sẽ tự động thanh lý sau 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Bên B; hoặc

9.2.2 Các bên cùng ký thỏa thuận chấm dứt bằng văn bản; hoặc

9.2.3 Một bên vi phạm Hợp đồng là điều kiện dẫn đến việc Bên bị vi phạm đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng.

9.2.4 Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

9.3 Khi Hợp đồng này chấm dứt hiệu lực thì các quyền và nghĩa vụ của các Bên sẽ chấm dứt trừ các điều khoản quy định trách nhiệm của các Bên B tại Điều 5; chế tài

phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại quy định tại Điều 6 và giải quyết tranh chấp tại Điều 8 vẫn tiếp tục có hiệu lực.

9.4 Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này. Trong trường hợp hết thời hạn giao hàng theo khoản 3.1 Điều 3 mà khối lượng giao hàng không như thỏa thuận tại Điều 1 thì hai Bên sẽ tiến hành thỏa thuận điều chỉnh lại thời gian giao hàng và khối lượng hàng giao hoặc tiến hành thanh lý Hợp đồng. Mọi sửa đổi và điều chỉnh các điều khoản trong Hợp đồng phải được sự nhất trí bằng văn bản của cả hai Bên và do người có thẩm quyền của các Bên ký và đóng dấu.

9.5 Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, Bên gặp khó khăn phải báo cho bên kia bằng văn bản trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ thời điểm gặp khó khăn để hai Bên cùng nhau bàn bạc giải quyết. Biện pháp giải quyết phải được ghi thành văn bản và được coi là căn cứ để thực hiện hợp đồng.

9.6 Không Bên nào được phép hủy bỏ hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng hoặc chuyển nhượng Hợp đồng này cũng như bất cứ quyền và nghĩa vụ nào theo Hợp đồng cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được Bên kia đồng ý trước bằng văn bản. Mọi sự hủy bỏ/đơn phương chấm dứt hợp đồng/chuyển nhượng hợp đồng mà không có xác nhận bằng văn bản của các Bên được coi là không có giá trị pháp lý, trừ khi sự hủy bỏ hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng là do sự vi phạm của Bên kia và đã được quy định tại Hợp đồng.

9.7 Trong trường hợp bất kỳ một hoặc nhiều điều khoản trong hợp đồng này bị coi là trái pháp luật và không có hiệu lực thì hiệu lực của các điều khoản còn lại trong hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng và vẫn có giá trị ràng buộc hai Bên. Tuy nhiên, trong trường hợp này, các Bên có thể đàm phán trên cơ sở thiện chí nhằm thỏa thuận những điều khoản mới chấp nhận được đối với cả hai Bên và thay thế điều khoản bị loại bỏ.

9.8 Các thông báo, chấp thuận và các thông tin trao đổi khác của hai Bên phải được đưa ra bằng văn bản và được chuyển đến Bên nhận bằng đường bưu điện, bằng fax hoặc email.

9.9 Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

Số: 27/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính trình: ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc bầu nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

1. Số lượng và nhiệm kỳ hiện tại của Thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT hiện tại gồm 03 người: 01 Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên HĐQT (trong đó 01 thành viên nhiệm kỳ 2021 - 2026).

Nhiệm kỳ hiện tại (2021 - 2026) của 01 thành viên HĐQT sẽ kết thúc vào ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, do đó tại ĐHĐCĐ năm 2026 sẽ thực hiện bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty.

2. Số lượng và nhân sự thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 2031

Căn cứ khoản 2 Điều 31 và khoản 1 Điều 42 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội số lượng và danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

- Số lượng bầu thành viên HĐQT: 01 người.
- Danh sách ứng cử: Bà Đoàn Thị Thu Huyền tiếp tục ứng cử.
(Có danh sách tóm tắt lý lịch trích ngang kèm theo)

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ
BIA - RƯỢU - NƯỚC
GIẢI KHÁT
T.Đ. HẢI PHÒNG
Nguyễn Quang Thanh



**DANH SÁCH TÓM TẮT LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
(Kèm theo Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 15/4/2026 của Hội đồng quản trị)

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Ngày vào Đảng	Quê quán	Trình độ					Quá trình công tác	Vị trí, đơn vị công tác hiện nay	Vị trí bầu
		Nam	Nữ				Văn hóa	CM	LLCT	QLKT & QLNN	Ngoại ngữ			
1	Đoàn Thị Thu Huyền		1969	Kinh	03/02/1999	Tân An, Hải Phòng	10/10	Cử nhân Tài chính Kế toán	Trung cấp		Anh	Từ 5/1989-5/2005: Nhân viên Lao động-Tiền lương tại PX Nguyên liệu Nhà máy (sau là Công ty Thủy tinh Hải Phòng). Từ 6/2005-9/2006: Phó Chánh văn phòng Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát. Từ 10/2006-3/2015: Phó phòng Kế hoạch tổng hợp. Từ 03/2011-03/2017: Trưởng Ban kiểm soát Công ty. Từ 4/2015-6/2015: Phụ trách phòng Kế hoạch tổng hợp. Từ 7/2015-12/2019: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp. Từ 01/2020-03/2021: Phó Giám đốc Công ty. Từ 04/2021-nay: Giám đốc Công ty.	Bí thư Chi bộ; Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026; Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

Số: 28/BB-ĐHĐCĐ

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Hôm nay, vào hồi 13h30, ngày 15/4/2026, tại trụ sở Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát (Viết tắt: BALPAC; Mã số doanh nghiệp: 0200159453), số 38 đường Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026.

A. Thành phần tham dự và tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.

I. Thành phần tham dự.

1. Đại diện cổ đông nắm cổ phần chi phối (có mặt đủ 02/02 người):

1.1 Ông Nguyễn Quang Thanh - Chánh văn phòng Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO), đại diện phần vốn của HABECO tại BALPAC (63,95% vốn điều lệ BALPAC).

1.2 Ông Nguyễn Đức Khôi - Phó phòng Kỹ thuật HABECO, đại diện phần vốn của HABECO tại BALPAC (5,0% vốn điều lệ BALPAC).

2. Hội đồng quản trị (HDQT) BALPAC (có mặt đủ 03/03 người):

2.1 Ông Nguyễn Quang Thanh - Chủ tịch.

2.2 Ông Nguyễn Đức Khôi - Thành viên.

2.3 Bà Đoàn Thị Thu Huyền - Thành viên, Giám đốc BALPAC.

3. Ban kiểm soát (BKS) BALPAC (có mặt đủ 03/03 người):

3.1 Bà Hà Thị Giang - Trưởng ban.

3.2 Ông Nguyễn Như Khuê - Thành viên.

3.3 Bà Lưu Thị Mỹ Hạnh - Thành viên.

4. Các cổ đông sở hữu cổ phần của BALPAC.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.

Đại hội đã nghe Bà Hà Thị Giang - Trưởng BKS - báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp: Tính đến thời điểm 13h30 ngày 15/4/2026, tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 65 người, nắm giữ 1.664.840 cổ phần, chiếm 83,24% cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

Căn cứ các quy định hiện hành, ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của BALPAC đủ điều kiện tiến hành.

B. Nội dung và tiến trình Đại hội.

I. Đề cử Chủ tọa và Thư ký đại hội.

1. Chủ tọa.

Chủ tọa tại ĐHĐCĐ là HDQT đương nhiệm (theo luật định) gồm các Ông/Bà có tên sau:

+ Ông Nguyễn Quang Thanh - Chủ tọa.

+ Ông Nguyễn Đức Khôi.

+ Bà Đoàn Thị Thu Huyền.

2. Thư ký.

Chủ tọa đề cử Bà Đỗ Thanh Hương - Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế toán và Bà Vũ Thị Ngọc Bích - Chuyên viên Phòng Tổng hợp - làm thư ký đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%.

II. Chương trình và nội dung cuộc họp.

Chủ tọa nêu chương trình nghị sự ĐHCĐ thường niên theo đúng chương trình đã được thông báo tới cổ đông đăng ký dự họp theo luật định.

Đại hội đã được nghe trình bày các nội dung báo cáo sau đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 của Giám đốc Công ty.
2. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.
3. Báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
4. Đoàn chủ tịch và Ban kiểm soát trình bày nội dung các Tờ trình về những vấn đề cần xin ý kiến Đại hội.

III. Thảo luận và ý kiến tại Đại hội, tổ chức biểu quyết.

Cổ đông thảo luận, phát biểu ý kiến về các vấn đề được nêu trong các báo cáo và các Tờ trình xin ý kiến Đại hội. Chủ tọa trả lời các kiến nghị, phúc đáp và lấy biểu quyết từng nội dung cụ thể.

IV. Biểu quyết tại đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết (phương thức biểu quyết: biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Đại hội) thông qua các Nghị quyết sau:

Nghị quyết 1. Thông qua các báo cáo (có các báo cáo kèm theo):

1. Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026.
2. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.
3. Báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 1.664.840

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 1.664.840

Tổng số phiếu tán thành: 1.664.840

Tỷ lệ: 100%

Nghị quyết 2. Thông qua các nội dung:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2025, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025:	1.658.930.400
* Dự kiến chia cổ tức năm 2025 (mức cổ tức 3,5%):	700.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
* Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	680.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	182.000.000
* Lợi nhuận sau thuế để lại:	96.930.400

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2025	KH 2026	% KH/TH
Tổng doanh thu	Triệu đồng	38.411	40.820	106,27%
Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Triệu nắp	265	270	101,89%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2025	KH 2026	% KH/TH
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.968,79	805,45	40,91%
Mức cổ tức	%	3,5	2,0	57,14%

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2026, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2026:	741.287.925
* Dự kiến chia cổ tức năm 2026 (mức cổ tức 2%):	400.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
* Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	200.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	80.000.000
* Lợi nhuận sau thuế để lại:	61.287.925

5. Quyết toán Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025 và thông qua Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026 của các thành viên HĐQT, BKS như sau:

- * Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025: 223.200.000 đồng.
- * Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026: 219.600.000 đồng.
- * Quỹ thù lao trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

6. Danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 là các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. Giao cho HĐQT lựa chọn một trong số các đơn vị trên và Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

7. Thông qua việc chấp thuận Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan như sau:

* Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO.

* Giao Giám đốc Công ty tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với quy định nội bộ của Công ty.

8. Thông qua các nội dung về bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031:

8.1 Số lượng bầu thành viên HĐQT: 01 người.

8.2 Danh sách ứng viên đề cử bầu như sau:

Thành viên HĐQT BALPAC nhiệm kỳ 2026 - 2031: Bà Đoàn Thị Thu Huyền.

8.3 Danh sách đề cử Ban kiểm phiếu gồm có các Ông/Bà có tên sau:

+ Ông Nguyễn Toàn Thắng - Trưởng ban.

+ Bà Đỗ Thanh Hương - Thành viên.

+ Bà Bùi Diệu Hằng - Thành viên.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 1.664.840

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 1.664.840

Tổng số phiếu tán thành: 1.664.840

Tỷ lệ: 100%

Ng nghị quyết 3. Thông qua kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

Bà Đoàn Thị Thu Huyền đạt 1.644.424 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,15% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 1.658.524

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 1.658.524

Tổng số phiếu tán thành: 1.644.424

Tỷ lệ: 99,15%

Biên bản này đã được lập xong vào hồi 15:00 cùng ngày, ngay sau khi ĐHĐCĐ kết thúc chương trình nghị sự. Biên bản được đọc trước toàn thể Đại hội và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua./.

THƯ KÝ



Đỗ Thanh Hương



Vũ Thị Ngọc Bích



Nguyễn Quang Thanh

Số: 29./NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026.

2. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.

3. Báo cáo của BKS về kết quả giám sát hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 2. Thông qua các nội dung:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2025, cụ thể như sau:

	Đơn vị tính: đồng
* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025:	1.658.930.400
* Dự kiến chia cổ tức năm 2025 (mức cổ tức 3,5%):	700.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
* Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	680.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	182.000.000
* Lợi nhuận sau thuế để lại:	96.930.400

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2025	KH 2026	% KH/TH
Tổng doanh thu	Triệu đồng	38.411	40.820	106,27%
Sản lượng tiêu thụ nắp chai	Triệu nắp	265	270	101,89%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.968,79	805,45	40,91%
Mức cổ tức	%	3,5	2,0	57,14%

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức năm 2026, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2026:	741.287.925
* Dự kiến chia cổ tức năm 2026 (mức cổ tức 2%):	400.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ đầu tư phát triển:	0
* Dự kiến trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	200.000.000
* Dự kiến trích lập Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:	80.000.000
* Lợi nhuận sau thuế để lại:	61.287.925

5. Quyết toán Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025 và thông qua Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026 của các thành viên HĐQT, BKS như sau:

- * Quỹ thù lao kiêm nhiệm thực hiện năm 2025: 223.200.000 đồng.
- * Quỹ thù lao kiêm nhiệm kế hoạch năm 2026: 219.600.000 đồng.
- * Quỹ thù lao trên có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

6. Danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 là các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. Giao cho HĐQT lựa chọn một trong số các đơn vị trên và Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

7. Thông qua việc chấp thuận Hợp đồng giữa Công ty với người có liên quan như sau:

- * Chấp thuận Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO.
- * Giao Giám đốc Công ty tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán năm 2027 với HABECO tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với quy định nội bộ của Công ty.

8. Thông qua các nội dung và kết quả bầu cử, danh sách trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo):

Bà Đoàn Thị Thu Huyền đạt 1.644.424 phiếu bầu, đạt tỷ lệ 99,15% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Đại hội đồng cổ đông thường niên BALPAC họp ngày 15/4/2026 biểu quyết thông qua. Các Ông/Bà thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cổ đông BALPAC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT Habeco (để báo cáo);
- Các bộ phận trong Công ty (để thực hiện);
- Đăng tải trên website: www.balpac.com.vn;
- Lưu: TH.

